TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIO LINH** TỈNH QUẢNG TRỊ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HNGĐ-ST
Ngày 23/7/2020.
"*V/v: Tranh chấp Ly hôn, nuôi con giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Ngọc T*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Quỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Xuân Hòa.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Võ Đức Long - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gio Linh.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2020/TLST-HNGĐ ngày 24/02/2020 về việc tranh chấp *"Ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05A/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/6/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08/7/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1995.

Địa chỉ: thôn A, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

2. *Bị đơn:* anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn A, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 19/02/2020, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nhân trình bày:*

Chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Ngọc T yêu nhau và kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Đăng ký kết hôn ngày 27 tháng 8 năm 2013 tại UBND xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ chồng ở thôn A,

xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Đến khoảng tháng 4 năm 2019 thì mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt, nguyên nhân chủ yếu do tính tình không hợp nhau, thường xuyên cải vả nhau, anh T nghe lời mẹ mà không quan tâm đến tâm tư nguyện vọng của chị. Kể từ tháng 4/2019 cho đến nay chị Nh và anh T đã sống ly thân, chị Nh bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Chị Nh cho rằng tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, giữa hai người không tìm được tiếng nói chung, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Ngọc T.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Ngọc T có một con chung là cháu Nguyễn Ngọc Khánh D, sinh ngày 23/02/2014. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng chị được ly hôn, chị Nh có nguyện vọng giao cháu Nguyễn Ngọc Khánh D cho anh Nguyễn Ngọc T được trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thị Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***** *Tại biên bản làm việc ngày 04/6/2020, anh Nguyễn Ngọc T trình bày ý kiến:*

Về việc đăng ký kết hôn và con chung như chị Nguyễn Thị Nh trình bày là đúng, hiện nay cháu D đang do anh T nuôi dưỡng. Anh T có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh T trình bày ý kiến nhưng không ký vào biên bản làm việc.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định.

- Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Nguyễn Thị Nh được ly hôn anh Nguyễn Ngọc T. Giao cháu Nguyễn Ngọc Khánh D, sinh ngày 23/02/2014 cho anh Nguyễn Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, chị Nh không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí, chị Nguyễn Thị Nh phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tung: anh Nguyễn Ngọc T không tham gia các phiên hòa giải mặc dù đã được triệu tập hợp lệ, nên Toà án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Phiên toà lần thứ nhất vào ngày 08/7/2020 anh Nguyễn Ngọc T vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa. Tại phiên toà hôm nay mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng anh Nguyễn Ngọc T tiếp tục vắng mặt lần thứ 2

không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như trình bày của chị Nguyễn Thị Nh tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Ngọc T đã không tìm được tiếng nói chung sau thời gian phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do tính tình không hợp nhau, thường xuyên cải vả nhau. Chị Nh cho rằng sống phụ thuộc vào gia đình chồng, không có quyền quyết định bất cứ vấn đề gì trong cuộc sống vợ chồng. Chị Nh cũng đã nhiều lần nói chuyện với chồng nhưng không được. Chị Nh đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống hơn một năm nay.

Qua xác minh của Toà án ở địa phương nơi vợ chồng sinh sống, được biết: chị Nh và anh T có mâu thuẫn vợ chồng từ hơn một năm nay, thường xuyên cãi vả nhau. Chị Nh đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng.

HĐXX xét thấy giữa chị Nh và anh T không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nữa. Kể từ ngày chị Nh về nhà bố mẹ đẻ sinh sống hơn một năm nay, anh T không quan tâm gì đến chị Nh, không có thiện chí hoà giải quan hệ vợ chồng. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần căn cứ Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Nguyễn Thị Nh được ly hôn anh Nguyễn Ngọc T.

[3] Về con chung: chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Ngọc T có một con chung tên là Nguyễn Ngọc Khánh D, sinh ngày 23/02/2014, hiện nay cháu D đang ở với bố. Chị Nh có nguyện vọng giao cháu Nguyễn Ngọc Khánh D cho anh Nguyễn Ngọc T tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục, chị Nh không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Ngọc T cũng có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu D từ khi sinh, đã sống với bố mẹ tại nhà ở của anh T hiện tại, anh T là công nhân có lương ổn định ở Công ty TNHH MTV Cao Su Quảng Trị, ngoài ra còn làm thêm thợ xây để tăng thêm thu nhập. Ở nhà anh T còn có mẹ anh T phụ chăm cháu. Còn chị Nhân hiện chưa có công ăn việc làm, còn ở phụ thuộc vào bố mẹ. Nên cần giao cháu Nguyễn Ngọc Khánh D cho anh Nguyễn Ngọc T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục để đảm bảo về kinh tế và chỗ ở ổn định cho con. Chị Nguyễn Thị Nh không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: chị Nguyễn Thị Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh ly hôn anh Nguyễn Ngọc T.

- Về con chung: giao cháu Nguyễn Ngọc Khánh D, sinh ngày 23/02/2014 cho anh Nguyễn Ngọc T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, chị Nguyễn Thị Nh không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở quyền này.

2. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: chị Nguyễn Thị Nh phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2014/0000684 ngày 24/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Chị Nguyễn Thị Nh đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q. Trị;
- VKSND H. Gio Linh;
- Các đương sự;
- UBND xã Gio An (nơi đăng ký kết hôn);
- THADS H. Gio Linh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đoàn Thị Quỳnh Châu